

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀ TRUNG  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST  
Ngày 23-07-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đào Văn Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Đoàn Thân và bà Nguyễn Thị Chung.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Đỗ Ngọc Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Hùng Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 07 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 07 năm 2021, đối với bị cáo:

**Đoàn Văn T;** sinh năm: 1966; tại: xã Lĩnh Toại, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: tiểu khu 5, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn K và bà Mai Thị N (đều đã chết); có vợ là Trần Thị V và có hai con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 09/8/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 05 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 05/7/2008;

- Ngày 25/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 33 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 11/9/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2021 đến ngày 18/3/2021 chuyển tạm giam. Có mặt.

**- Người làm chứng:** anh Trịnh Xuân H, sinh năm 1961; địa chỉ: tiểu khu 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ ngày 09/3/2021, tổ công tác Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Công an thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung đang làm nhiệm vụ tại tiểu khu T, thị trấn H, huyện H, phát hiện Đoàn Văn T đang đi bộ trên đường C, thuộc tiểu khu T, thị trấn H, huyện H có biểu hiện nghi vấn và yêu cầu dừng lại kiểm tra, phát hiện T thả 01 (một) gói nhỏ màu đen từ tay trái xuống mặt đường ngay chỗ T đứng. T hành thu giữ, kiểm tra gói nhỏ T vừa thả xuống đường, thấy bên ngoài bọc bằng nilon màu đen, bên trong là lớp giấy trắng có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. T khai nhận 01 (một) gói nhỏ vừa thu giữ là ma túy T vừa mua với giá 400.000 đồng đem về nhà để sử dụng. Tổ công tác đã T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời T hành kiểm tra người T nhưng không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Vật chứng thu giữ gồm: một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu đen, bên trong là lớp giấy trắng có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn, được niêm phong ký hiệu “vụ Đoàn Văn T”.

Tại Bản kết luận giám định số 1053/PC09 ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu “Vụ Đoàn Văn T” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,282g (không phải hai tám hai gam) loại Heroine.

Quá trình điều tra, Đoàn Văn T khai nhận: vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/3/2021, Đoàn Văn T từ nhà bắt xe bus đến gần công ty Thuốc lá Thanh Hóa, thuộc thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, T đi bộ vào khu dân cư thuộc tiểu khu T, thị trấn H, huyện H gặp một người đàn ông không quen biết, mặc áo chống nắng, đeo khẩu trang đang đứng bên đường, T hỏi mua 01 (một) gói ma túy loại Heroine và đưa cho người đàn ông này 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng). Người đàn ông này đưa cho T một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu đen, bên trong là giấy trắng chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn. T cầm gói ma túy trong tay trái rồi đi bộ theo đường cũ về nhà nhằm mục đích để sử dụng. Khi về đến ngã ba thuộc tiểu khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Cáo trạng số 44/CT-VKSHT ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Đoàn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị

áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Văn T từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người T hành tố tụng và cơ quan T hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người T hành tố tụng, cơ quan T hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: vào hồi 11 giờ ngày 09/3/2021, tại tiểu khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, Công an huyện Hà Trung bắt quả tang Đoàn Văn T đang tàng trữ trái phép 0,282g (không phải hai tám hai gam) ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện, có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo còn là đối tượng đã hai lần bị kết án về các tội phạm ma túy, mặc dù đã được xóa án tích, song điều đó cho thấy bản chất khó cải tạo của bị cáo. Vì vậy, phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đề rắn đe, phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không nhìn thấy mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng: khối lượng ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

**1. Về tội danh:** bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 09/3/2021.

**3. Về xử lý vật chứng:** căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung).

**4. Về án phí:** căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đoàn Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hà Trung;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Đào Văn Nam**